TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2020/QĐST - HNGĐ	*Thành phố Sơn La, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2020/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: anh Cà Văn N, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản T, phường CS, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: chị Quàng Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản C, xã CN, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Cà Văn N và chị Quàng Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Quàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Cà Khánh N, sinh ngày 28/6/2018 cho tới khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Cà Văn N có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Cà Khánh N, mức cấp dưỡng là 1.500.000đ/tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2020 cho tới khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng; nợ chung: Không có.

Về án phí: anh Cà Văn N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001205 ngày 02/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS Thành phố Sơn La;
- UBND xã CN, tp Sơn La (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Thu Hà